

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HSST

Ngày: 07/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ÔNG LÊ VĂN XÔ.

Các Hội thẩm nhân dân.

1/ ÔNG HOÀNG VĂN TÂM.

2/ ÔNG NGUYỄN MINH QUỐC.

Thư ký phiên tòa: BÀ NGUYỄN THỊ THANH NHI – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: ÔNG LÊ ĐỨC DŨNG – kiểm sát viên.

Ngày 07/4/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2022/HSST ngày 07/3/2022. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 24/3/2022 đối với bị cáo.

PHẠM MINH H - Sinh năm: 1980. Tại: Đồng Nai.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: khu phố A, phường C, thành phố D, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa.

Trình độ văn hoá: 7/12, Nghề nghiệp: Lái xe.

Con ông: Phạm Văn L - 1955 và bà: Lê Thị H - 1953.

Gia đình có 02 anh, chị em: lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1982.

Vợ: Phạm Thị Thu H – 1980. Vợ chồng có 02 người con; lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

- ***Bị hại:*** Đặng Văn C (chết).

- ***Người đại diện hợp pháp của bị hại:***

1/ Ông Đặng Thành T – 1963; 2/Bà Tiêu Thị H – 1966 là Cha, mẹ của bị hại(có mặt);

Cùng trú: thôn X, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/Ông Đặng Văn Th – 1996. Trú: thôn X, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận(có mặt).

2/ Công ty TNHH Không Không Một. Địa chỉ: 59 Hùng Vương, tổ 7 V, tỉnh Khánh Hòa. Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Tấn H – là giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Minh H(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đối với hành vi của bị cáo Phạm Minh H được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 46 phút, ngày 31/10/2021, Phạm Minh H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 79C -141.08 kéo sơ mi rơ móc biển kiểm soát 79R- 004.20 lưu thông trên tuyến QL1A, trên làn đường dành cho xe ô tô bên phải hướng thành phố M đi thành phố R, đến điểm mở của dải phân cách cứng ở Km 1726+ 600m, thuộc thôn F, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận (đây là khu vực hạn chế tốc độ tối đa 60km/h và có nhiều biển C báo nguy hiểm: người đi bộ qua đường, khu vực chợ). Cùng lúc này, Đặng Văn C (sinh năm 1986, trú thôn X, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 86B4- 369.56 theo hướng thành phố R đi thành phố M chuyển hướng sang đường tại đầu điểm mở của dải phân cách cứng. Do H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 79C -141.08 kéo sơ mi rơ móc biển kiểm soát 79R- 004.20 lưu thông với tốc độ quá nhanh (từ 85,59km/h đến 91,50km/h), nên khi phát hiện xe mô tô do C điều khiển sang đến làn đường dành cho xe ô tô bên phải, hướng thành phố M đi thành phố R thì H phanh xe nhưng không kịp dẫn tới đầu xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 79C -141.08 đã đâm va vào xe mô tô do C điều khiển, làm cho C bị hất tung vào lề đất bên phải tử vong tại chỗ, xe mô tô biển kiểm soát 86B4- 369.56 bị bánh phía trước bên phải xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 79C -141.08 đẩy đi một đoạn thì dừng lại.

** Tại Bản kết luận giám định số 1262 ngày 15/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận đối với nguyên nhân tử vong của Đặng Văn C như sau:*

- Dấu hiệu chính qua giám định:
 - + Vỡ sập xương hộp sọ trán phức tạp; dập tổ chức nhu mô não;
 - + Gãy kín 1/3 giữa xương đòn phải;
 - + Gãy kín cung trước xương sườn trái VII- VIII- IX;
 - + Gãy kín 1/3 trên xương đùi phải, đứt lìa 1/3 giữa cẳng chân phải;
- Nguyên nhân chết: Sốc chấn thương nặng không hồi phục do đa chấn thương.
- Nồng độ cồn trong máu: 230,39mg/100ml

**Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 31/10/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện H thể hiện như sau:*

Hiện trường là đoạn đường Quốc lộ 1A được trải bê tông nhựa, đường hai chiều có dải phân cách cứng chia hai phần đường xe chạy, nơi xảy ra tai nạn là điểm

mở của dải phân cách cứng, ở hai đầu điểm mở có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường. Phần đường nơi xảy ra tai nạn là phần đường theo hướng Đồng Nai đi R rộng 5,8m. Điểm mở dải phân cách cứng rộng 41,2m. Tại hành lang an toàn đường bộ phía bên phải theo chiều đi Đồng Nai đi R lần lượt có các biển C báo nguy hiểm khu vực chợ và người đi bộ qua đường và có đường nhánh bên phải theo chiều Đồng Nai đi R tại điểm mở.

Lấy cột mốc Km1726+600m QL1A được ghi trên dải phân cách cứng làm điểm mốc.

Mép lề chuẩn là mép lề bên phải theo hướng Đồng Nai đi R, các dấu vết liên quan đến tai nạn giao thông được đánh số thứ tự và ghi nhận như sau:

- Số 1: Vết phanh dài 41m20, đầu vết phanh cách mép đường chuẩn là 4m20, đuôi vết phanh trùng vị trí tâm bánh sau cùng bên trái sơ mi rơ móc 79R-004.20;

- Số 2: Vết phanh dài 24m90, đầu vết phanh cách mép đường chuẩn là 2m60 và cách đầu vết phanh (1) là 16m10, đuôi vết phanh ngay vị trí bánh sau cùng bên phải của sơ mi rơ móc biển kiểm soát 79R- 004.20;

- Số 3: Vết cày không liên tục dài 17m90, đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 3m00 và cách đầu vết phanh (2) là 7m00, đuôi vết cày trùng với vị trí gác chân trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 86B4- 369.56;

- Số 4: Tử thi nằm ngửa, đầu tử thi cách mép đường chuẩn là 00m30 và cách tâm bánh sau cùng bên trái sơ mi rơ móc biển kiểm soát 79R- 004.20 là 06m60, chân trái tử thi cách mép đường chuẩn là 00m30;

- Số 5: Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 79C- 141.08 kéo sơ mi rơ móc biển kiểm soát 79R- 004.20, đầu xe hướng về TP. R, đuôi xe hướng TP. M, tâm trục bánh trước bên phải ô tô đầu kéo cách mép đường chuẩn là 01m60 và cách tâm bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 86B4- 369.56 là 01m60; tâm trục bánh sau cùng bên phải sơ mi rơ móc cách mép đường chuẩn là 01m45;

- Số 6: Xe mô tô biển kiểm soát 86B4- 369.56 đầu xe hướng mép đường chuẩn, đuôi xe hướng vào tim đường, tâm bánh trước cách mép đường chuẩn là 01m60, tâm bánh sau cách mép đường chuẩn là 02m00.

**Tại các biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 01/11/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện H ghi nhận như sau:*

1. Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 79C – 141.08 kéo sơ mi rơ móc biển kiểm soát 79R – 004.20

- Bên phải mặt nạ bảo vệ két nước trước đầu xe có vết vỡ nứt nhựa kích thước (31 x 20)cm;

- Kính đèn chiếu sáng trước bên phải bị vỡ nhựa kích thước (27x 20)cm;

- Đèn sương mù trước bên phải bị gãy, vỡ đẩy lệch so với vị trí ban đầu;

- Biển kiểm soát trước có vết nứt nhựa, móp lún kim loại kích thước (40 x 10)cm;

- Bên phải cản trước đầu xe có vết vỡ nhựa kích thước (70 x 40)cm.

2. Xe mô tô biển kiểm soát 86B4 – 369.56:

- Toàn bộ phần đầu xe bị vỡ hư hỏng hoàn toàn;
- Càng điều khiển bên trái bị cong vênh, đẩy lệch hướng từ trước ra sau;
- Vành (niền) bánh xe trước bị cong vênh biến dạng;
- Yếm chắn gió 02 bên bị vỡ bung rời khỏi xe;
- Yên xe rời khỏi xe;
- Góc chân trước bên trái và cần đạp số bị cong vênh theo chiều hướng từ sau ra trước, từ ngoài vào trong;
- Ốp nhựa bên phải dưới yên xe có vết trầy xước sơn kích thước (53 x 10)cm;
- Góc chân sau bên phải có vết mài mòn kim loại kích thước (11 x 4)cm;
- Lốc máy bên phải có vết vỡ kim loại kích thước (8 x 5)cm;
- Toàn bộ các cụm chi tiết bên phải xe bị vỡ hư hỏng hoàn toàn.

** Tại bản kết luận giám định số 1270 ngày 9/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận đối với an toàn kỹ thuật của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 79C – 141.08 kết luận:*

- Hệ thống lái thuộc lái có trợ lực lắp đặt đầy đủ, đúng vị trí kỹ thuật, không phát hiện hư hỏng. Hệ thống lái hoạt động bình thường, đảm bảo chuyển hướng theo ý muốn của người điều khiển;

- Hệ thống phanh chính thuộc loại phanh khí nén có trợ lực lắp đặt đầy đủ, đúng vị trí kỹ thuật không phát hiện hư hỏng. Hệ thống phanh tay (phanh đỗ) có các cụm chi tiết lắp đặt đúng vị trí, kỹ thuật, không phát hiện hư hỏng. Hiện tại hệ thống phanh chính và phanh đỗ của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 79C -141.08 hoạt động bình thường;

- Hệ thống động cơ, hệ thống treo, ly hợp, hộp số, truyền lực các đăng, vi sai, bán trục, bàn đạp ga, bàn đạp ly hợp, cần số được lắp đặt đầy đủ, đúng vị trí kỹ thuật, không phát hiện hư hỏng. Hiện tại các hệ thống trên của xe ô tô đầu kéo hoạt động bình thường ;

- Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu bên phải và bên trái phía trước và phía sau xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 79C- 141.08 hoạt động bình thường, không phát hiện dấu vết hư hỏng (Riêng đèn sương mù phía trước bên phải bị vỡ).

**Tại bản kết luận giám định số 1271 ngày 9/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:*

Tốc độ xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 79C-141.08 kéo sơ mi rơ móc biển số 79R-004.20 tại thời điểm để lại vết phanh là từ 85,59km/h đến 91,50km/h.

** Tại Công văn số 26/PC09 ngày 20/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, xác định:*

Việc xe ô tô biển kiểm soát 79C-141.08 kéo sơ mi rơ móc biển số 79R-004.20 có chở 23 tấn hàng có ảnh hưởng đến chiều dài vết phanh và sẽ ảnh hưởng đến tốc độ phương tiện. Tuy nhiên, tại thời điểm giám định xe ô tô biển kiểm soát 79C-141.08 kéo sơ mi rơ móc biển số 79R-004.20 xe đã hạ tải (không có hàng hóa), do đó cơ quan giám định không áp dụng phương pháp tính tốc độ từ công thức phanh thực nghiệm. Do đó không ảnh hưởng đến kết luận trên.

**Tại biên bản về việc kiểm tra biển báo lúc lúc 14 giờ 30 ngày 07/01/2022, xác định:*

Tại vị trí xảy ra tai nạn (Km 1726+ 600m, thuộc thôn F, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận) bị hạn chế tốc độ tối đa 60km/h.

Nguyên nhân của vụ tai nạn là do bị cáo Phạm Minh H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 79C-141.08 kéo sơ mi rơ móc biển số 79R-004.20 khi đến khu vực hạn chế tốc độ tối đa cho phép 60km/h, khu vực có nhiều biển C báo nguy hiểm: người đi bộ qua đường, khu vực chợ, nhưng bị cáo H đã không giảm tốc độ tới mức an toàn mà đi quá tốc độ tối đa cho phép. Dẫn đến khi xe mô tô biển kiểm soát 86B4- 369.56 do Đặng Văn C điều khiển chuyển hướng sang đường thì bị cáo H đã không xử lý kịp, nên tai nạn xảy ra làm C tử vong tại chỗ.

Hành vi của Phạm Minh H đã vi phạm khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 4 và khoản 1 Điều 5 Thông tư liên tịch số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải. Do đó, hành vi của Phạm Minh H phải chịu trách nhiệm hình sự.

Tai nạn xảy ra có một phần lỗi của bị hại: Đặng Văn C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 86B4- 369.56 khi nồng độ cồn trong máu là 230,39mg/100ml; bị hại điều khiển xe mô tô chuyển hướng qua đường thiếu quan sát và không đảm bảo an toàn. Hành vi của bị hại Đặng Văn C đã vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ.

****Vật chứng của vụ án:***

- Xe ô tô biển kiểm soát 79C -141.08 kéo sơ mi rơ móc biển kiểm soát 79R-004.20 và xe mô tô biển kiểm soát 86B4- 369.56. Cơ quan điều tra đã xác minh, làm rõ và trả lại xe ô tô biển kiểm soát 79C -141.08 kéo sơ mi rơ móc biển kiểm soát 79R- 004.20 và xe mô tô biển kiểm soát 86B4- 369.56 cho các chủ sở hữu.

- 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 740103001695 mang tên Phạm Minh H, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 23/8/2018;

** Tại bản kết luận giám định số: 1281/KLGD-PC09 ngày 11/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận giấy phép lái xe:*

Giấy phép lái xe hạng FC số 740103001695 mang tên Phạm Minh H, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 23/8/2018 là thật.

- 01 đĩa DVD lưu giữ hình ảnh diễn biến vụ tai nạn giao thông.

**** Về trách nhiệm dân sự:***

Phạm Minh H cùng với ông Đặng Thành T và bà Tiêu Thị H là cha và mẹ của bị hại (Đặng Văn C) thỏa thuận tổng số tiền bồi thường là 80.000.000 đồng. Ông Thái và bà Hạnh đã nhận đủ số tiền và đã làm đơn xin bãi nại và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo H.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 03/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố Phạm Minh H về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau: Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Minh H.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Phạm Minh H, phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Đề nghị áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt: Phạm Minh H từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Phần vật chứng vụ án: đã giải quyết xong.

Trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

Phần dân sự: đã giải quyết xong.

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm, không yêu cầu gì thêm về phần dân sự và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm, không yêu cầu gì về phần dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Thuận; Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy trình của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa Phạm Minh H khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp cho bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Nguyên nhân của vụ tai nạn là vào lúc 22 giờ 46 phút, ngày 31/10/2021, bị cáo Phạm Minh H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 79C-141.08 kéo sơ mi rơ móc biển số 79R-004.20 lưu thông hướng thành phố M đi thành phố R, khi đến Km 1726+ 600m QL1A, thuộc thôn F, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận là khu vực hạn chế tốc độ tối đa cho phép 60km/h, khu vực có nhiều biển C báo nguy hiểm: người

đi bộ qua đường, khu vực chợ, nhưng H đã không giảm tốc độ tới mức an toàn mà đi quá tốc độ tối đa cho phép. Dẫn đến khi xe mô tô biển kiểm soát 86B4- 369.56 do Đặng Văn C điều khiển chuyển hướng sang đường khi đến làn đường mà bị cáo H đang lưu thông thì bị cáo H đã không xử lý kịp, đã để xe ô tô do bị cáo H điều khiển đâm va vào xe mô tô do Đặng Văn C điều khiển, làm C tử vong tại chỗ.

** Tại Bản kết luận giám định số 1262 ngày 15/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận đối với nguyên nhân tử vong của Đặng Văn Cảnh như sau:*

- Nguyên nhân chết: Sốc chấn thương nặng không hồi phục do đa chấn thương.

- Nồng độ cồn trong máu: 230,39mg/100ml

Hành vi của Phạm Minh H đã vi phạm khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 4 và khoản 1 Điều 5 Thông tư liên tịch số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

Hành vi của bị cáo Phạm Minh H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng theo quy định của pháp luật.

Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thấy cần phải nghiêm trị để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, đồng thời góp phần lập lại tình hình trật tự an toàn giao thông ở địa phương và tình hình an toàn giao thông cả nước.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt thích hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả xong, thể hiện ăn năn hối cải, người đại diện hợp pháp cho bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tai nạn xảy ra có một phần lỗi của bị hại: Đặng Văn C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 86B4- 369.56 khi nồng độ cồn trong máu là 230,39mg/100ml; bị hại điều khiển xe mô tô chuyển hướng qua đường thiếu quan sát và không đảm bảo an toàn. Hành vi của bị hại Đặng Văn C đã vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 áp dụng cho bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp ổn định. HĐXX xét thấy, để tạo thuận lợi áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[3] Về vật chứng vụ án:

Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã tạm giữ gồm:

- Xe ô tô biển kiểm soát 79C -141.08 kéo sơ mi rơ móc biển kiểm soát 79R-004.20 và xe mô tô biển kiểm soát 86B4- 369.56. Cơ quan điều tra đã xác minh, làm rõ và trả lại xe ô tô biển kiểm soát 79C -141.08 kéo sơ mi rơ móc biển kiểm soát 79R- 004.20 và xe mô tô biển kiểm soát 86B4- 369.56 cho các chủ sở hữu. Xét thấy đã xử lý xong.

** Tại bản kết luận giám định số: 1281/KLGD-PC09 ngày 11/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận giấy phép lái xe:*

Giấy phép lái xe hạng FC số 740103001695 mang tên Phạm Minh H, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 23/8/2018 là thật. Trả lại cho bị cáo.

- 01 đĩa DVD lưu giữ hình ảnh diễn biến vụ tai nạn giao thông. Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[4] Trách nhiệm dân sự:

Sau khi xảy ra tai nạn. Phạm Minh H cùng với ông Đặng Thành T và bà Tiêu Thị H là cha và mẹ của bị hại (Đặng Văn C) thỏa thuận tổng số tiền bồi thường là 80.000.000 đồng. Ông Thái và bà Hạnh đã nhận đủ số tiền và đã làm đơn xin bãi nại và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo H.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm phần dân sự.

Anh Đặng Văn Th là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 86B4- 369.56 đã tự thỏa thuận cùng với bị cáo H tiền sửa chữa xe là 10.000.000 đồng. Anh Thu đã nhận xong. Tại phiên tòa Anh Đặng Văn Th không yêu cầu gì thêm phần dân sự.

Xét thấy các thỏa thuận trên là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, sự tự nguyện thỏa thuận này không trái quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên không đặt ra để xử lý nữa.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

TUYÊN BỐ: Phạm Minh H, phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

XỬ PHẠT: Phạm Minh H 12(Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, thời gian được tính từ ngày tuyên án (07/4/2022).

Giao bị cáo Phạm Minh H cho UBND phường C, thành phố D, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Phạm Minh H.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của luật thi hành án hình sự năm 2019.

Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Minh H phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/4/2022).

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.

Nơi nhận:

- Như Điều 262 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Xô